

PHÒNG TTTT THỐNG KÊ

CÁC PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRA THỐNG KÊ ĐANG THỰC HIỆN VÀ THAY ĐỔI TỪ NĂM 2022

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
	Trang Web (hoặc phần mềm)	Phần mềm quản lý giám sát	Phần mềm quản lý giám sát	Do TW gửi về
	Quyết định số/ngày/tháng/năm	1354/QĐ - TCTK ngày 26 tháng 8 năm 2020		
	TÊN CUỘC ĐIỀU TRA	Điều tra giá sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản năm gốc 2020		
I	MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA			
	- Mục đích	<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng nhu cầu thông tin về biến động giá sản phẩm NLTS giúp các nhà sản xuất kinh doanh phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tính toán hiệu quả kinh tế, ký kết hợp đồng sản xuất kinh doanh - Cung cấp chỉ số giá sản xuất NLTS hàng quý; 6 tháng; 9 tháng và năm so với năm gốc 2020; so với cùng kỳ năm trước; so với kỳ trước và được phân tổ theo cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 		
	- Yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra giá sản xuất NLTS năm gốc 2020; - Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng đơn vị điều tra, các thông tin quy định trong Phương án điều tra; - Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê; - Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. 		
II	PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA			

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
1	Phạm vi điều tra	Toàn bộ khu vực điều tra, điểm điều tra thuộc 7 huyện (H. Quan Sơn; H. Ngọc Lặc; H. Cẩm Thủy; Huyện Thiệu Hóa; H. Yên Định; H. Nga Sơn; H. Hậu Lộc)		
2	Đối tượng điều tra	Giá của các sản phẩm vật chất và dịch vụ nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (viết gọn là NNTS) được người sản xuất bán ra thuộc danh mục sản phẩm đại diện của tỉnh quy định tại Phụ lục II (Phụ lục II: Danh mục sản phẩm đại diện cả nước).		
3	Đơn vị điều tra	Hộ, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có hoạt động trực tiếp sản xuất và bán sản phẩm NNTS. Mỗi loại sản phẩm được quy định cụ thể: (1) Đối với sản phẩm cây hàng năm, cây lâu năm và sản phẩm chăn nuôi: Đơn vị điều tra là hộ, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác (2) Đối với sản phẩm dịch vụ nông nghiệp: Đơn vị điều tra là hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, trạm thủy nông, tổ chức hoặc hộ chuyên kinh doanh từng loại dịch vụ nông nghiệp, như: tưới nước, gieo trồng, làm đất... (3) Đối với sản phẩm lâm nghiệp: Đơn vị điều tra là lâm trường, hợp tác xã lâm nghiệp hoặc hộ lâm nghiệp ... (4) Đối với sản phẩm thủy sản: Đơn vị điều tra là hộ ngư dân, cơ sở trực tiếp khai thác, nuôi trồng thủy sản với quy mô lớn, tập trung. Do tính chất đặc thù, người khai thác thủy sản trực tiếp bán ngay tại cảng cá, bến cá nên đơn vị điều tra còn bao gồm các “bên cá”, “cảng cá”, “chợ cá”...		
III	LOẠI ĐIỀU TRA			
2	Điều tra chọn mẫu	Là cuộc điều tra chọn mẫu các sản phẩm NNTS đại diện cho tỉnh tại 7 huyện		
IV	THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA			
1	Thời điểm điều tra	- Ngày 07 hàng tháng □		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
2	Thời gian điều tra	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập giá sản xuất NNTS 01 ngày - Trong thực tế có thể có những đơn vị điều tra giá sản xuất NLTS không bán sản phẩm NLTS đúng ngày điều tra, khi đó có thể lấy giá của ngày gần nhất trước hoặc sau ngày 07 của tháng điều tra (không muộn hơn ngày 10 hàng tháng). 		
3	Phương pháp điều tra			
	Điều tra trực tiếp	<ul style="list-style-type: none"> + Điều tra bằng Capi (thiết bị điện tử thông minh như máy tính bảng và điện thoại di động) + Điều tra viên phải trực tiếp đến các điểm điều tra để thu thập giá. + Mỗi điều tra viên được cấp một tài khoản riêng truy cập vào phần mềm điều tra trên thiết bị điện tử thông minh để tải danh mục sản phẩm, mạng lưới điểm điều tra + Lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra viên khi thu thập giá: đúng thời gian, đúng điểm điều tra, đúng sản phẩm quy định; - Thường xuyên quan sát những thay đổi về mẫu mã, chất lượng sản phẩm, trọng lượng, quy cách phẩm cấp 		
V	NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA			
1	Nội dung điều tra	<p>Thông tin chung của đơn vị điều tra: Tên đơn vị điều tra, địa chỉ, điện thoại, của đơn vị điều tra.</p> <p>Thông tin về giá điều tra gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên sản phẩm, quy cách, phẩm cấp, nhãn mác cụ thể của từng sản phẩm NLTS; + Giá cụ thể từng sản phẩm. + Biến động giá so với tháng trước, ghi chú của điều tra viên (nếu có). 		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
2	Phiếu điều tra	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu số 1/PĐT-GNLTS - Phiếu điều tra là phiếu điện tử được lưu trên máy chủ. - Thông tin phiếu điều tra gồm: số lượng sản phẩm NLTS cần điều tra tại đơn vị điều tra; nhận dạng sản phẩm NLTS; đơn giá của từng sản phẩm NLTS và thông tin liên quan khác 		
VI	RÀ SOÁT, XÂY DỰNG DANH MỤC SẢN PHẨM, MẠNG LƯỚI ĐIỀU TRA, LẬP BẢNG GIÁ GỐC			
1	Rà soát đơn vị điều tra và danh mục mặt hàng của đơn vị điều tra	<p>Căn cứ vào tình hình sản xuất NLTS trên địa bàn tỉnh và Dự thảo Danh mục mặt hàng(NLTS) đại diện chung cả nước, thời kỳ 2020-2025 (Phuluc1.1_DMNLTS), các Chi cục Cục Thống kê tiến hành rà soát đơn vị điều tra và danh mục mặt hàng NLTS đại diện của tỉnh theo các bước sau:</p> <p>Bước 1: Rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị sản xuất NLTS. Đơn vị sản xuất phải có hoạt động sản xuất ổn định, có khả năng tồn tại lâu dài và có bán mặt hàng NLTS.</p> <p>Bước 2: Trong quá trình rà soát, Chi cục Thống kê kết hợp tiến hành thu thập danh mục mặt hàng đại diện của đơn vị điều tra. Nguyên tắc và căn cứ xây dựng mặt hàng đại diện: Các mặt hàng trong danh mục của đơn vị điều tra phải chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất/sản lượng; dựa vào tình hình sản xuất, tiêu thụ mặt hàng đang được sản xuất và có bán ra trên thị trường, có khả năng tồn tại lâu dài.</p>		Đã thực hiện

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
2	Xây dựng danh mục mặt hàng và mạng lưới điều tra giá NLTS	<p>Căn cứ vào Dự thảo Danh mục mặt hàng NLTS đại diện chung cả nước thời kỳ 2020-2025 (Phuluc1.1_DMNLTS) và kết quả rà soát danh mục mặt hàng ở trên, Cục Thống kê xây dựng danh mục mặt hàng và mạng lưới điều tra giá sản xuất NLTS đại diện của tỉnh theo các bước:</p> <p>Bước 1 : Xây dựng danh mục mặt hàng NLTS đại diện tỉnh</p> <p>Bước 2 : Xây dựng mạng lưới điều tra giá sản xuất NLTS tỉnh - Căn cứ danh mục mặt hàng NLTS đại diện của tỉnh, thành phố (đã chọn ở Bước 1), mỗi mặt hàng NLTS chọn mẫu chủ đích từ 1 đến 3 đơn vị điều tra để thu thập giá (thu thập được từ 1-3 quan sát giá/tháng)</p> <p>Bước 3 : Cục Thống kê lập danh sách các đơn vị điều tra, khu vực điều tra của tỉnh. Khu vực điều tra và đơn vị điều tra phù hợp, đảm bảo theo đúng yêu cầu: - Khu vực điều tra: là các huyện có sản xuất kinh doanh mặt hàng NLTS tập trung, chuyên canh và ổn định. - Đơn vị điều tra: là các cơ sở sản xuất NLTS; nông trường; lâm trường; trạm trại; hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp; các hộ dân cư... trực tiếp sản xuất và trực tiếp bán các mặt hàng NLTS. Đơn vị điều tra phải thỏa mãn các điều kiện: Đơn vị điều tra phải nằm trong khu vực điều tra</p>		<p>Đã thực hiện (Chỉ thực hiện 1 lần) và có cập nhật thêm, bổ sung những sản phẩm mới hoặc cập nhật lại mạng lưới những đơn vị ngừng hẳn hoạt động sản xuất kinh doanh</p>
3	Điều tra giá gốc và lập bảng giá kỳ gốc 2020	<p>Điều tra giá thực tế các mặt hàng mới vào ngày 07 hàng tháng (12 tháng năm 2020, kể cả các mặt hàng cũ nhưng có thay đổi mẫu mã, quy cách phẩm cấp), tại các đơn vị điều tra đã được rà soát, cập nhật</p>		<p>Đã thực hiện</p>
VII	NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP			